

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 91/HALICO/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

Địa chỉ: 94 LÒ ĐÚC, PHƯỜNG HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI, VIỆT NAM

Điện thoại : 024.39763763

Di động : 0903.482.588/0904.318.054

E-mail : vodkahanoi@halico.com.vn/ cuongth@halico.com.vn/
yencnh@halico.com.vn/

Mã số doanh nghiệp : 0100102245

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **RƯỢU DỨA 19.5 %VOL**

2. Thành phần:

- Cồn thực phẩm tinh khiết chưng cất từ ngũ cốc lên men, nước đã qua xử lý, nước dứa cô đặc 4 %(w/v), đường siro ngô hàm lượng fructose cao (*High Fructose Corn Syrup - HFCS*)

- Phụ gia thực phẩm:

+ Hương liệu: hương dứa tổng hợp;

+ Chất điều chỉnh độ acid: Acid lactic (INS 270);

+ Chất tạo màu tự nhiên: Caramen nhóm I-không xử lý (INS 150a);

+ Chất bảo quản: Natri benzoat (INS 211).

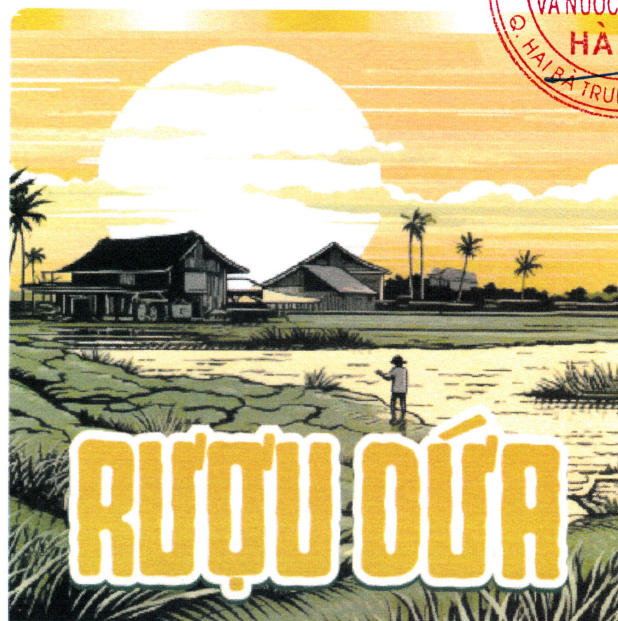
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: không có hạn sử dụng

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Đóng can PET 4000 ml, chai thủy tinh 250ml

5. Tên cơ sở : **Chi nhánh Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội tại Bắc Ninh- Nhà máy Rượu Hà Nội (Ký hiệu nơi sản xuất: B)**

Địa chỉ : Lô 12, đường YP4, Khu công nghiệp Yên Phong, thôn Chi Long, xã Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm



4 lít



19,5 %vol

Hàm lượng Etanol: 19,5 %vol
Thể tích thực ở 20 °C: 4 lít
Số TCB: 91/HALICO/2025
(Rượu sử dụng cốt dừa có thể lắng cặn)

Sản phẩm của:

CÔNG TY CP RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
94 Lô Đức - P. HAI BÀ TRUNG - TP. HÀ NỘI - VIỆT NAM
www.halico.com.vn



Sản xuất tại Việt Nam



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: quy chuẩn kỹ thuật: QCVN 6-3:2010/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn

1. Chỉ tiêu kỹ thuật:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng Etanol ở 20°C	%V/V	19.0 – 19.8
2	Hàm lượng Methanol, còn 100°	mg/l	≤ 100

2. Chỉ tiêu an toàn

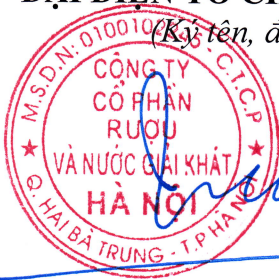
TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/l	0.2

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 16 tháng 7 năm 2026.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Trần Hậu Cường





VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ GIÁM ĐỊNH THỰC PHẨM QUỐC GIA
NATIONAL CENTER FOR FOOD ANALYSIS AND ASSESSMENT (NACEFA)

ISO/IEC 17025 – VILAS 259

Địa chỉ (Add.): 301 Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội
Điện thoại (Tel.): (84) 24 38582752 Fax: (84) 24 38587962
Email: nacefa@firi.vn Website: <http://www.firi.vn>



Số: 1225058-35/PKQ

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

Tên mẫu: **Rượu Dứa 19.5%vol**
Mô tả mẫu: Mẫu đóng chai thủy tinh 250ml, 4 chai/mẫu
Số tem niêm phong: TN8: / 25.31514; Lô hàng: 05/06/2024 N14
Thời gian lưu mẫu: Không có mẫu lưu
Số lượng mẫu: 01 mẫu
Khách hàng: Công ty Cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội
Địa chỉ: Số 94 Lò Đúc, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
Ngày nhận mẫu: 19/12/2025
Thời gian thử nghiệm: 19/12/2025 – 04/02/2026
Kết quả:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Phương pháp thử
01*	Độ cồn ở 20°C	%V	19,4	TCVN 8008 : 2009
02*	Hàm lượng Methanol	mg/L cồn 100 ⁰	KPH (LOD = 5 mg/L)	FIRI.M.040 (Ref. AOAC 972.11)
03*	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/L	KPH (LOD = 0,005 mg/L)	AOAC 999.11
04	Hàm lượng Acid Hydrocyanic	mg/L	KPH (LOD = 1 mg/L)	AOAC 973.20
05	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	KPH (LOD = 1 CFU/ml)	TCVN 4884-1:2015
06	<i>E.coli</i>	CFU/ml	KPH (LOD = 1 CFU/ml)	TCVN 7924-2:2008
07	Coliforms	CFU/ml	KPH (LOD = 1 CFU/ml)	TCVN 6848:2007
08	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	KPH (LOD = 1 CFU/ml)	TCVN 4991:2005
09**	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/ml	Không có	TN8/HD/P/34:2021 (Ref. ISO 7899-2:2000)
10	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/ml	KPH (LOD = 1 CFU/ml)	TCVN 8275-1:2010

Ghi chú: KPH- Không phát hiện: nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử (LOD).

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2026

GIÁM ĐỐC



Lê Văn Trọng

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng cung cấp
- Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu
- Không được sao chép một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Phân tích và Giám định thực phẩm Quốc Gia
- Chỉ tiêu (*): là chỉ tiêu được công nhận VILAS; chỉ tiêu (**): được thực hiện bởi nhà thầu phụ
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định.